TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 98/2019/HS-PT
Ngày: 24-6-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Như Tám

Bà Đặng Thị Bích Vân

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trương Thị Quý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang*** tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Ngô Mẫu Đ do có kháng cáo của bị cáo Ngô Mẫu Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Mẫu Đ, sinh năm: 1988 tại R – Kiên Giang. Nơi ĐKTT: Số 1256 đường Nguyễn Trung T, khu phố 2, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở hiện nay: Số 32/34 đường N, khu phố 1, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn V1 và bà Trần Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư **Hoàng Quốc V2** – Văn phòng luật sư Phạm Anh Vũ, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Ngô Mẫu Đ là nhân viên hợp đồng của Công ty Home Creadit tại Kiên Giang, do đó Ngô Mẫu Đ nắm được quy trình cho vay của công ty nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của công ty cụ thể như sau:

Vào ngày 05/12/2013 tại Trung tâm điện máy Quang Phương ở số 566 Nguyễn Trung T, phường L, thành phố R. Do đã có ý định chiếm đoạt tài sản từ trước nên Ngô Mẫu Đ sử dụng giấy Chứng minh nhân dân (CMND), Sổ hộ khẩu mang tên Châu Hồng Đ1 – Sinh năm: 1983 (bản photo) để mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung trị giá 7.800.000 đồng bằng hình thức trả góp. Ngô Mẫu Đ chỉ trả 2.000.000 đồng còn nợ lại 5.800.000 đồng nhưng lại làm hợp đồng vay vốn của Công ty Home Creadit với số tiền vay 6.161.000 đồng (bao gồm tiền gốc và lãi) và Ngô Mẫu Đ ký giả chữ ký của chị Đ1 vào hợp đồng vay (việc Ngô Mẫu Đ sử dụng thông tin cá nhân Châu Hồng Đ1 để chiếm đoạt tiền, Chị P không biết). Sau khi lấy được điện thoại Samsung sử dụng được một thời gian do đã hư nên Ngô Mẫu Đ đã ném bỏ không thu hồi được và chiếm đoạt tiền của Công ty Home Creadit với số tiền vay **5.800.000 đồng**.

Vào ngày 27/03/2014 tại cửa hàng Viettel ở số 45 Nguyễn Trung T, phường B, thành phố R. Do đã có ý định chiếm đoạt tài sản từ trước nên Ngô Mẫu Đ sử dụng giấy CMND, Sổ hộ khẩu mang tên Trần Thị Bích H – Sinh năm: 1990 (bản photo) để mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Find Clover trị giá 4.990.000 đồng bằng hình thức trả góp. Ngô Mẫu Đ chỉ trả 1.000.000 đồng còn nợ lại 3.990.000 đồng nhưng lại làm hợp đồng vay vốn của Công ty Home Creadit với số tiền vay 4.120.000 đồng (bao gồm tiền gốc và lãi) và Ngô Mẫu Đ ký giả chữ ký của chị Trần Thị Bích H vào hợp đồng vay (việc Ngô Mẫu Đ sử dụng thông tin cá nhân Trần Thị Bích H để chiếm đoạt tiền, Chị H không biết). Sau đó Ngô Mẫu Đ nhờ chị Ngô Thúy C – Sinh năm: 1977 đến cửa hàng Viettel để chụp ảnh và Ngô Mẫu Đ lấy hình ảnh chị Châu lưu vào hồ sơ vay vốn (chị C không biết Ngô Mẫu Đ sử dụng hình ảnh của mình để lừa đảo chiếm đoạt tiền của Công ty). Sau khi hoàn tất hồ sơ Ngô Mẫu Đ đã chiếm đoạt tiền của Công ty Home Creadit với số tiền vay **3.990.000 đồng**.

Vào ngày 30/6/2014 tại Siêu thị điện máy Chợ Lớn Kiên Giang ở số 887 Nguyễn Trung T, phường A, thành phố R. Do đã có ý định chiếm đoạt tài sản từ trước nên Ngô Mẫu Đ sử dụng giấy CMND, Sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1965 (bản photo) để mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia XL 133010 trị giá 3.690.000 đồng bằng hình thức trả góp. Ngô Mẫu Đ chỉ trả 800.000 đồng còn nợ lại 2.890.000 đồng nhưng lại làm hợp đồng vay vốn của Công ty Home Creadit với số tiền vay 2.984.000 đồng (bao gồm tiền gốc và lãi) và Ngô Mẫu Đ ký giả chữ ký của chị Nguyễn Văn T vào hợp đồng vay (việc Ngô Mẫu Đ sử dụng thông tin cá nhân Nguyễn Văn T để chiếm đoạt tiền, anh T không biết). Sau đó Ngô Mẫu Đ lấy hình ảnh cha ruột mình là ông Ngô Văn V – Sinh năm: 1966 lưu vào hồ sơ vay vốn (ông V không biết Ngô Mẫu Đ sử dụng hình ảnh của mình để lừa đảo chiếm đoạt tiền của Công ty). Sau khi hoàn tất hồ sơ Ngô Mẫu Đ

đã chiếm đoạt tiền của Công ty Home Creadit với số tiền vay **2.890.000 đồng**. Tổng số tiền Ngô Mẫu Đ chiếm đoạt của Công ty Home Creadit là 12.680.000 đồng.

Ngày 28/5/2018 Công ty Home Creadit làm Đ trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Ngô Mẫu Đ và ủy quyền cho ông Lê Thanh B tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp cho Công ty. Ngày 12/10/2018 Ngô Mẫu Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

- Trong quá trình điều tra xác định Ngô Mẫu Đ đã thực hiện ba vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả. Tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- Tiền Việt Nam 21.510.000 đồng theo giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang (đã nhập kho vật chứng).

*** Tại bản kết luận giám định:** Số 681/KL-TCKH, ngày 07/9/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Chữ ký dạng đọc được "T" mang tên Nguyễn Văn T và chữ viết gồm các chữ "Nguyễn Văn T", trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4 so với chữ ký, chữ viết của Ngô Mẫu Đ trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 là do cùng một người ký và viết ra.

- Chữ ký dạng đọc được "H" mang tên Trần Thị Bích H và chữ viết gồm các chữ "Trần Thị Bích H", trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A5 đến A8 so với chữ ký, chữ viết của Ngô Mẫu Đ, trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M2 là do cùng một người ký và viết ra.

- Chữ ký mang tên Châu Hồng Đ1 và chữ viết gồm các chữ "Châu Hồng Đ1", trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A9 đến A11 so với chữ ký, chữ viết của Ngô Mẫu Đ, trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M3 là do cùng một người ký và viết ra.

*** Phần dân sự:** Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa đại diện công ty Home Creadit là Lê Thanh B và Ngô Mẫu Đ. Ông Lê Thanh B yêu cầu Ngô Mẫu Đ phải bồi thường số tiền chiếm đoạt trong 03 hợp đồng tín dụng trên, bao gồm tiền gốc và tiền lãi như thỏa thuận trong hợp đồng là 21.510.000đ (Hai mươi mốt triệu năm trăm mười ngàn đồng). Hiện nay bị cáo Ngô Mẫu Đ đã bồi thường xong.

Tại Bản án sơ thẩm số: 27/2019/HSST ngày 27/02/2019 Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Mẫu Đ** phạm tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng: khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Mẫu Đ** 06 (Sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/3/2019, bị cáo Ngô Mẫu Đ có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, với lý do: Mức án quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Mẫu Đ thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng tội của bị cáo. Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về hành vi phạm tội của bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 BLHS là có cơ sở, đúng pháp luật. Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là không có cơ sở, vì bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng quy định về án treo, mà hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt nhẹ hơn nữa; mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã khắc phục hậu quả cho bị hại, có đơn bãi nại của bị hại, sau khi xét xử sơ thẩm thì bị hại tiếp tục có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng và cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo 02 tháng tù còn lại 04 tháng tù.

Quan điểm luật sư bào chữa cho bị cáo: Đánh giá nguyên nhân, điều kiện hành vi phạm tội của bị cáo là đơn giản, một phần cũng do lỗi của công ty không kiểm định hồ sơ. Bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ là bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị hại xin bãi nại cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chỉ áp dụng cho bị cáo 02 tình tiết giảm nhẹ là chưa phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vì mục đích phục vụ nhu cầu cá nhân bị cáo Ngô Mẫu Đ đã thực hiện hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Ngày 05/12/2013 tại Trung tâm điện máy Quang Phương, Ngô Mẫu Đ đã sử dụng giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu mang tên Châu Hồng Đ1 để mua điện thoại bằng hình thức trả góp, bị cáo trả 2.000.000đ, còn nợ lại 5.800.000đ và làm hợp đồng vay vốn của Công ty Home Creadit 6.161.000đ, bị cáo giả chữ ký của Châu Hồng Đ1 ký vào hợp đồng vay chiếm đoạt tiền của Công ty Home Creadit. Cũng bằng hình thức như trên, bị cáo đã thực hiện thêm hai vụ lừa đảo nữa của Công ty Home Creadit với tổng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt của Công ty Home Creadit là 12.680.000đ, đến khi bị phát hiện báo công an, bị cáo mới trả lại tiền cho công ty. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố R đã xử bị cáo Ngô Mẫu Đ về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo Ngô Mẫu Đ kháng cáo xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Xét hành vi của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo là người có đủ khả năng để nhận thức được hậu quả của hành vi mình gây ra. Nhưng chỉ vì mục đích phục vụ nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt tiền của người bị hại, thủ đoạn phạm tội của bị cáo là tinh vi, lấy giấy chứng minh nhân dân của người khác và tìm người chụp ảnh để lưu hồ sơ... Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm, bị hại tiếp tục có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc Hoa, nên cấp phúc thẩm cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng, đồng thời cũng thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật. Về kháng cáo xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về quan điểm của vị Viện kiểm sát:

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy,

quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Quan điểm bào chữa của luật sư:

Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là không có cơ sở. Bởi lẽ, bị cáo có một tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên nên không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng quy định về án treo, mà hình phạt cải tạo không giam giữ lại nhẹ hơn nữa nên đề nghị của Luật sư là không có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm bào chữa của Luật sư.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sư;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ngô Mẫu Đ; sửa bản án sơ thẩm số 27/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Ngô Mẫu Đ** 03 (Ba) tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Mẫu Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 27/2019/HSST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- TAND Tp R (1);
- THA Tp R (1);
- VKSND Tp R 1);
- CQCSĐT Tp R (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (7).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Diệu Hiền